

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày: 08-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Long

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Đức Chín

- Ông Hoàng Văn Thắng

- *Thư ký phiên tòa:* ông Nguyễn Việt Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:* ông Lưu Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở UBND xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 26/12/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn I**; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1984 tại tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: bản Ta Pưn, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn Đ (sinh năm 1960) và bà Lò Thị P3 (sinh năm 1958); bị cáo có vợ là Lò Thị P1 (sinh năm 1986) và có 03 con (lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2008); gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Xấu (*Bản án số 74 ngày 22/7/2009 TAND huyện Sìn Hồ xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 58 ngày 10/7/2014 TAND huyện Sìn Hồ xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Hiện đã được xóa án tích*). Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lò Văn U**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1984 tại tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: bản Ta Pưn, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn T4 (sinh năm 1963) và bà Lò Thị P2 (sinh năm 1964); bị cáo có vợ là Lò Thị B1 (sinh năm 1984) và có 03 con (lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2017); gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Xấu (*Bản án số 11 ngày 29/01/2015 TAND huyện Sìn Hồ xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”*). Hiện đã được xóa án tích). Bị bắt tạm giam từ ngày 25/8/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

1. Anh Lường Văn H – sinh năm 1996 (Có mặt)
2. Anh Lê Văn T – sinh năm 1996 (Có mặt)
3. Ông Hồ Cảnh K – sinh năm 1983 (Vắng mặt có lý do)
Đều là cán bộ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

4. Anh Cà Văn T1 – sinh năm 1996 (Có mặt)

Nơi cư trú: Bản Hua Ná, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

5. Anh Lò Văn K1 – sinh năm 2000 (Vắng mặt có lý do)

Nơi cư trú: Bản Hua Ná, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Bà Cà Thị K2 – sinh năm 1978 (Vắng mặt có lý do)

Nơi cư trú: Bản Hua Ná, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

** Người làm chứng:*

1. Anh Trần Văn M – sinh năm 1986 (Có mặt)

Cán bộ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

2. Anh Nguyễn Võ L – sinh năm 1986 (Vắng mặt có lý do)

Cán bộ Phòng PC02 Công an tỉnh Lai Châu.

3. Anh Nguyễn Mỹ Đ – sinh năm 1986 (Vắng mặt có lý do)

Cán bộ Phòng PC02 Công an tỉnh Lai Châu.

4. Anh Đào Văn D – sinh năm 1985 (Vắng mặt có lý do)

Cán bộ Phòng PC02 Công an tỉnh Lai Châu.

5. Anh Hà Xuân H1 – sinh năm 1985 (Vắng mặt không có lý do)

Cán bộ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

6. Anh Tấn Dìn H2 – sinh năm 1998 (Vắng mặt không có lý do)

Cán bộ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

7. Anh Chang A C – sinh năm 1992 (Vắng mặt có lý do)

Nghề nghiệp: Công an viên

Nơi cư trú: Bản Phi Hồ, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

8. Anh Phàn A H3 – sinh năm 1989 (Vắng mặt có lý do)

Nghề nghiệp: Công an viên

Nơi cư trú: Bản Hồng Quảng 1, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

9. Ông Lò Văn P – sinh năm 1969 (Vắng mặt không có lý do)

Nơi cư trú: Bản Pa Khóa, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

10. Ông Lò Văn O – sinh năm 1983 (Vắng mặt không có lý do)

Nơi cư trú: Bản Pa Khóa, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

11. Anh Lò Văn T2 – sinh năm 1990 (Vắng mặt không có lý do)

Nơi cư trú: Bản Pa Khóa, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

12. Ông Hoàng Văn V – sinh năm 1981 (Có mặt)

Nơi cư trú: Bản Noong Hèo 2, xã Noong Hèo, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch 681/KH-CAT-PC02 ngày 14/6/2022 của Công an tỉnh Lai Châu và Kế hoạch 05/KH ngày 17/8/2022 của Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Hồi 19 giờ 30 phút ngày 18/8/2022 Tổ công tác PC02 phối hợp với Công an huyện Sìn Hồ làm nhiệm vụ tại Km470 tỉnh lộ 133 thuộc địa phận bản Noong Om, xã Noong Hèo. Phát hiện đối tượng đi xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) chở Lò Văn I theo hướng từ xã Pa Khóa về xã Noong Hèo, huyện Sìn Hồ. Anh Trần Văn M (cán bộ Công an huyện Sìn Hồ) đứng ra giữa đường, giơ giấy chứng minh công an nhân dân ra và hô “Công an làm nhiệm vụ, dừng lại kiểm tra”, đối tượng không chấp hành mà tăng ga bỏ chạy. Xe của đối tượng va vào xe mô tô của tổ công tác để cạnh đường làm I ngã xuống đường còn đối tượng quay xe chạy thoát về hướng xã Pa Khóa. I đứng dậy dùng tay trái rút con dao nhọn để trong bao dao bằng gỗ giắt ở cạp quần bên trái đang mặc. Biết lực lượng công an đang làm nhiệm vụ và biết B (người lái xe mô tô) trong người có ma túy nên I cầm dao chạy về hướng xã Noong Hèo. Chạy được khoảng ba bước I dùng dao chém từ trên xuống, từ trong ra về phía anh M, anh M tránh được. I tiếp tục chạy thì có anh Lương Văn H, Lê Văn T, Hồ Sỹ H4 chạy đến không chế, I dùng tay trái vung dao từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong trúng vào bắp tay trái, vùng ngực bên trái của anh T và ngón tay thứ hai bên phải của anh H. Tổ công tác không chế bắt giữ I, kiểm tra tại hiện trường phát hiện thu giữ: 01 gói nilon màu trắng (buộc thắt nút, có dấu hiệu bị nhai, bên trong có chất bột màu trắng lẫn bụi đất, nghi là heroine); 01 con dao; 01 vỏ bao dao bằng gỗ; 01 điện thoại di động; 01 đôi dép. Nghi vấn I đã nhai và nuốt heroine, tổ công tác đưa I đến Bệnh viện đa khoa huyện Sìn Hồ cơ sở 2 để rửa ruột, thu giữ mẫu dịch phục vụ giám định.

Ngoài ra tại cơ quan điều tra I còn khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 18/10/2019, I dùng xe máy HONDA Wave RSX (không nhớ biển kiểm soát, xe của I) đến rủ Lò Văn U (sinh năm 1984, cùng bản) đi chơi, trên đường đi I rủ U tìm chỗ nào có ngan, gà hoặc vịt mà không có người trông coi bắt trộm về ăn, U đồng ý, khi đi đến quán tạp hóa Hải Trang, I vào mua một bao xác rắn với giá 3.000 đồng. Cả hai đi đến bản Hua Ná, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ thì phát hiện một gia đình nuôi ngan, vịt ở dưới đường không có ai trông coi, I dùng xe đi vào chuồng bắt trộm ngan (lúc đó U đứng cạnh giới cách chuồng ngan khoảng 10m), khi bắt được 01 con ngan chưa kịp quay ra thì chủ nhà phát hiện hô “Trộm ngan, trộm ngan”, I chạy ra xe đưa con ngan cho U, U với bao tải đàng trước cho ngan vào rồi I điều khiển xe chở U chạy theo hướng xã Noong Hèo. Đi được một

đoạn thì phát hiện có người đuôi theo, đến đoạn bãi tha ma thuộc bản Pa Khóa thì bị ngã xe, I đứng dậy thấy bị thương ở vùng mặt, tay chân sây sát, U nằm cách đó hơn 1m. Cùng lúc đó có 02 người đi xe máy đến, hai người đó dùng đèn flat điện thoại soi về phía I, đồng thời I thấy vật gì đó va vào mặt, I và người đó giằng co với nhau, người đuôi theo bị rơi điện thoại, U lúc đó làm gì I không biết, do không đánh được I và U, hai người đuôi theo bỏ về chỗ xe của họ. I dựng xe lên, U đi đến bảo “không lấy điện thoại chúng nó rơi à”, I quay lại thấy một chiếc điện thoại đèn flat vẫn sáng nên nhặt cho vào túi quần, trước đó U cũng nhặt một chiếc cát vào trong người. Do xe bị cong cần số nên I và U dắt bộ một đoạn rồi thả trôi, ép số đi về. Khoảng 12 giờ đêm về đến nhà, I bỏ điện thoại ra xem là điện thoại cảm ứng màu xanh, U bỏ ra xem là điện thoại cảm ứng vỏ màu nâu, sau đó U về nhà, I tháo sim điện thoại vứt đi và đi ngủ. Khoảng hai hôm sau I bán chiếc điện thoại cho người thu mua sắt vụn được 300.000đồng và tiêu sài cá nhân hết.

Khoảng 10 giờ ngày 28/10/2019, I đi xe máy đến bản Pa Khóa chơi, khi đi mang theo một con dao nhọn dài khoảng 25cm, lưỡi bằng kim loại, chỗ rộng nhất khoảng 3cm, cán gỗ, vỏ bao bằng bìa cát tông hộp mì tôm, để trong túi quần bên trái. Trên đường đi gặp anh Lò Văn O (sinh năm 1983; trú tại bản Pa Khóa, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ), anh O mời I vào nhà ăn thịt chó, I nhất trí. Khi đến nhà thì I ngồi ở bàn uống nước trên sân được khoảng 5 – 6 phút thì có anh Hồ Cảnh K (trưởng công an xã Pa Khóa) mặc quần áo công an cùng 02 đồng chí công an viên đến gặp I. Anh K nói “Sao bảo lên xã làm việc không lên”, I trả lời “Em có làm gì đâu anh K”, sau đó hai đồng chí công an viên giữ tay, K đẩy I về phía trước ra ngoài cửa để lên xã làm việc. I không chấp hành, giằng co một lúc I rút dao thì hai đồng chí công an viên bỏ chạy xuống dưới sân, I đâm về phía sau trúng vào chân anh K rồi I vùng chạy ra lan can nhà sàn, nhảy xuống vườn nhà anh O chạy vào rừng cao su rồi vứt con dao đi. Sau này I mới biết lý do anh K mời lên xã để làm rõ việc I và U trộm cắp ngan và lấy điện thoại của người dân bản Hua Ná thời gian trước đó.

Đến khoảng 18 giờ ngày 18/8/2022, I đang ở nhà thì có anh B (không rõ lai lịch) đến rủ lên bản Pa Khóa mua ma túy về sử dụng, I nhất trí và mang theo 01 con dao nhọn, dài 20cm, cán bằng gỗ, vỏ gỗ dấp vào cặp quần bên trái. B điều khiển xe màu vàng (không rõ loại xe, biển số) chở I, khi đến gần bãi tha ma bản Pa Khóa, I xuống xe đợi B, khoảng 5 – 6 phút sau B quay lại bảo I đi về. Đến đoạn đường sạt (thuộc bản Noong Om) thấy có người đứng ra giữa đường, giơ tay và hô to “Công an làm nhiệm vụ, dừng lại kiểm tra”, I biết đó là Công an yêu cầu dừng lại kiểm tra, I nói với B “từ từ đi, đâm vào họ đấy”, B không nghe mà điều khiển xe lao vào tổ công tác và va vào xe máy cạnh đường làm I ngã ra đường, I vùng dậy rút dao ở cặp quần bên trái chạy về hướng người ra tín hiệu dừng xe, vung dao chém qua lại, mục đích để không bị bắt, có mấy đồng chí công an áp sát không chế, I cầm dao vung loạn xạ về phía trước, I cảm giác đã trúng 02 đồng chí công an, sau đó có nghe một người nói “bị dính dao rồi”. I bị không chế bắt giữ, B chạy thoát như thế nào I không biết.

Lò Văn Ú tại cơ quan điều tra khai nhận: Vào năm 2019 (không nhớ ngày), hôm đó khoảng 18 giờ sau khi ăn cơm xong thì Lò Văn I (là chú họ) dùng xe máy HONDA màu sơn đỏ (không nhớ loại xe, biển kiểm soát) đến rủ Ú đến xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ chơi, Ú nhất trí. Trên đường đi I bảo “chú cháu mình đi trộm mấy con ngan đem về ăn thịt”, Ú đồng ý và nói “đi thì đi”, I nói “mua cái bao tải đã”, khi đi đến quán tạp hóa Hải Trang, I vào mua một bao xác rắn với giá 3.000 đồng. Cả hai đi đến bản Hua Ná, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ thì phát hiện một gia đình nuôi ngan và thực hiện hành vi trộm cắp đúng như lời khai của I. Sau khi bị phát hiện đuổi bắt và bị ngã xe, con ngan trong bao tải rơi ra, hai người đuổi theo dùng đèn flat điện thoại soi về phía I và Ú, hai người đó mỗi người cầm một chiếc gậy, một người dùng gậy đánh Ú vào vai trái, Ú dùng mũ bảo hiểm đánh lại, I cũng đánh một người. Sau khi Ú và I đánh trả hai chiếc điện thoại bị rơi, hai người đó lùi lại cách đó khoảng 10m, Ú bảo I “điện thoại của chúng nó rơi kia, lấy về dùng đi”, I chạy lại nhặt một chiếc còn sáng đèn flat, còn một cái gần chân Ú, Ú nói “đây còn một cái nữa này”, I chạy lại nhặt nốt rồi cả hai đi về xã Noong Hẻo. Về đến gầm sàn nhà I khoảng 12 giờ đêm, I bật đèn và kêu đau, Ú thấy I bị thương vùng mắt phải và chảy máu, sau đó I chia cho Ú chiếc điện thoại vỏ màu nâu, I sử dụng chiếc điện vỏ màu xanh, sau đó Ú về nhà, khoảng 10 ngày sau mang bán chiếc điện thoại cho cửa hàng cầm đồ của anh Tú được 100.000 đồng và tiêu sài cá nhân hết.

Lời khai của bị hại anh Lương Văn H, anh Lê Văn T và những người làm chứng anh Trần Văn M; anh Nguyễn Võ L; anh Nguyễn Mỹ Đ; anh Đào Văn D; anh Hà Xuân H1; anh Tấn Dìn H2 tại cơ quan điều tra đều khai nhận: Thực hiện kế hoạch số 681/KH-CAT ngày 14/6/2022 của Công an tỉnh Lai Châu về tập trung giải quyết tình hình phức tạp về trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn các xã vùng thấp huyện Sìn Hồ; kế hoạch số 05/KH ngày 18/7/2022 của Tổ công tác về đấu tranh bắt giữ, xử lý đối tượng Lò Văn I có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, trộm cắp tài sản. Khoảng 19 giờ ngày 18/8/2022 Đội cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ phối hợp với Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lai Châu và Công an xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ làm nhiệm vụ tại khu vực xã Noong Hẻo gồm các đồng chí Lương Văn H, Lê Văn T; Trần Văn M; Nguyễn Võ L; Nguyễn Mỹ Đ; Đào Văn D; Hà Xuân H1; Tấn Dìn H2, thì nhận được tin báo của quần chúng về việc đối tượng Lò Văn I cùng một đối tượng nam giới đi trên xe máy HONDA Wave, màu vàng đen, không rõ BKS, đang từ hướng xã Pa Khóa về xã Noong Hẻo. Nhận được thông tin tổ công tác triển khai đến Km470+400 đường tỉnh 133 (thuộc bản Noong Om, xã Noong Hẻo) gồm toàn bộ các đồng chí trên; trừ đồng chí H1 đi xe máy bám sát đối tượng. Khoảng 19 giờ 30 phút, phát hiện 02 người đàn ông như mô tả, khi hai đối tượng đến gần đồng chí M giơ thẻ chứng minh công an nhân dân yêu cầu hai đối tượng dừng lại kiểm tra. Hai người đàn ông bất ngờ tăng tốc lao vào tổ công tác, xe máy của đối tượng va vào xe máy của tổ công tác, người ngồi sau ngã xuống đường. Đối tượng ngồi trước điều khiển xe máy chạy về hướng xã Pa Khóa; đồng chí M, H, Thi, H4 lao vào khống chế đối tượng bị ngã, bất ngờ đối tượng rút dao mang theo chống trả; Sau khi khống chế được đối tượng, đồng chí T bị chém vào cánh

tay trái (vết chém dài khoảng 10cm); đồng chí H bị chém vào ngón tay bên phải và được đưa đi cấp cứu tại Trạm Y tế xã Noong Hẻo. Đối tượng bị bắt khai nhận tên là Lò Văn I (sinh năm 1984, trú tại bản Ta Pun, xã Noong Hẻo), đối tượng chạy thoát tên là B (không rõ lai lịch), thu giữ tại hiện trường 01 gói nilon màu trắng (bên trong có chất bột màu trắng lẫn bụi đất, nghi là heroine); 01 con dao nhọn cán gỗ dài khoảng 30cm; 01 vỏ bao dao bằng gỗ dài khoảng 20cm; 01 điện thoại di động màu đen; 01 đôi dép quai hậu giả da.

Người bị hại anh Hồ Cảnh K và những người làm chứng Chang A C, Phàn A H3 tại cơ quan điều tra khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 28/10/2019 anh K đang trực tại Công an xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc đối tượng Lò Văn I đang có mặt tại nhà anh Lò Văn O (sinh năm 1983, bản Pa Khóa, xã Pa Khóa). Anh K gọi điện thoại cho Chang A C và Phàn A H3 (đều là công an viên) để cùng nhau xuống nhà anh O, khi đi K mặc trang phục công an nhân dân, C và H3 một người mặc trang phục công an xã. Khi đến nơi thấy I đang ngồi uống nước ở bàn, phát hiện công an I định bỏ chạy, anh K cầm vào tay I và yêu cầu về công an xã làm việc. I không chấp hành, anh K yêu cầu hỗ trợ, anh C và anh H3 túm vào hai tay I. I vung tay rút dao trong người đâm liên tục vào tổ công tác và nói “tránh ra không tao chém” làm anh C và anh H3 buông đối tượng chạy ra lan can nhà sàn và xuống tầng một; anh K bị dồn lùi về phía sau khoảng 02m và bị I đâm vào đầu gối phải, anh K lấy được đoạn gậy vụt lại. I nhảy qua lan can nhà sàn xuống vườn và chạy vào rừng cao su. Sau đó anh K gọi điện báo cáo lãnh đạo và về xã băng bó vết thương.

Người bị hại anh Cà Văn T1 và anh Lò Văn K1 tại cơ quan điều tra khai: Khoảng 22 giờ ngày 18/10/2019 khi đang ở nhà (bản Pa Khóa) thì nghe tiếng bà Cà Thị K2 hô “có người trộm ngan” (bà K2 là mẹ vợ của T1). T1 tỉnh dậy chạy sang nhà bà K2 thì thấy có hai đối tượng bỏ chạy bằng xe máy, T1 bảo với K1 (em vợ T1) về lấy xe máy đuổi theo, T1 gọi điện cho anh Cà Văn T3 (công an viên bản Hua Nà) hỗ trợ chặn bắt đối tượng. T1 và K1 đuổi đến hồ Pa Khóa (thuộc bản Hồng Quảng 1) thì đuổi kịp hai đối tượng nhưng không nhận ra là ai, khi đuổi đến gần bãi tha ma thuộc bản Pa Khóa thì hai đối tượng ngã xe, do bất ngờ nên T1 và K1 cũng bị ngã theo. Thấy một đối tượng cầm hòn đá, T1 lao vào dùng gậy (mang theo từ nhà) đập 02 nhát vào đầu đối tượng làm vỡ mũ bảo hiểm, đối tượng còn lại lao vào ôm T1 khiến T1 bị rơi gậy. K1 lao vào người bị đánh vào đầu, T1 nhìn sang thấy đối tượng định lấy đá đập vào đầu thì K1 xin và bảo T1 “chạy đi”, T1 buông đối tượng và chạy cách chỗ đó khoảng trên 10m, K1 chạy sang hướng khác cách T1 khoảng 30m. T1 và K1 nhìn thấy đối tượng bị đánh vào đầu nhát 02 chiếc điện thoại, lúc đó mới biết điện thoại của mình bị rơi, thấy không đánh được hai đối tượng đó nên sau khi hai người đó nhặt điện thoại và đi về hướng xã Noong Hẻo thì T1 và K1 lấy xe đi về nhà. Chiếc điện thoại của T1 nhãn hiệu OPPO F9, màu xanh, mua ở cửa hàng FPT, thành phố Lai Châu, đầu năm 2019 với giá 6.990.000 đồng; điện thoại của K1 nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy S7, màu vàng, mua ở quán Quang mobile, thành phố Lai Châu, cuối năm 2018 với giá 5.000.000 đồng.

Người có quyền loại nghĩa vụ liên quan Cà Thị K2 khai: Khoảng 22 giờ ngày 18/10/2019 bà Kiên đang ngủ trong nhà thì nghe tiếng ngan kêu, do chồng không ở nhà nên bà mở cửa quan sát khu vực chuồng ngan, phát hiện 02 đôi tượng (do gia đình có lắp bóng điện gần chuồng ngan), một đang bắt ngan và một đang ngồi ở xe máy. Chị K2 gọi con rể Cà Văn T1 nhà bên cạnh sang giúp bắt trộm, T1 sang và gọi thêm Lò Văn K1 (con trai K2); chị K2 nhìn thấy hai đôi tượng trộm được 01 con ngan và điều khiển xe máy bỏ chạy, T1 và K1 dùng xe máy đuổi theo, không bắt được đôi tượng, K1 về bảo không lấy được con ngan mà còn mất 02 điện thoại của hai người. Chị K2 đề nghị các đôi tượng bồi thường con ngan khoảng 2kg.

Người làm chứng Hoàng Văn V khai: anh V là chủ sở hữu chiếc xe mô tô có BKS 30K5-7443, loại xe Wave RSX, màu đỏ đen, do bố vợ Lò Văn P3 cho, đầu năm 2019 bán lại cho một người tên là I ở bản Ta Pun, xã Noong Hèo với giá 15.000.000 đồng, hiện giấy tờ mua bán không nhớ để ở đâu.

Tại cơ quan điều tra Lê Văn T3 khai: Anh là người mua bán, sửa chữa điện thoại, có rất nhiều khách nên tháng 10/2019 anh không nhớ có mua chiếc điện thoại SAMSUNG Galaxy S7 màu vàng Gold hay không, mua bao nhiêu tiền và mua của ai vì thời gian đã quá lâu.

- Kết luận giám định số 391/22/TC-AND ngày 23/8/2022 của Viện pháp y quốc gia, Bộ Y tế: *AND trên lưỡi dao thu giữ của I có AND của Lê Văn T (BL174-176); không thu được AND của H và T trên cán dao và áo của I.*

- Kết luận giám định số 5573/KL-KTHS ngày 26/8/2022 của Viện KHHS bộ Công an (BL185): *Tìm thấy chất ma túy Heroine trong mẫu bụi đất lẫn chất màu trắng gửi giám định, khối lượng mẫu 0,971gam; hàm lượng heroine 0,9%.*

- Kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 471/469/22/ĐC ngày 29/8/2022 (BL189) của Viện pháp y quốc gia, Bộ Y tế: *Trong mẫu dịch vị dạ dày vụ Lò Văn I, sinh năm 1984 do cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu gửi tới giám định ngày 20/8/2022: Có tìm thấy Morphin với hàm lượng 399,17ng/ml; Có tìm thấy 6-mononacetylmorphin với hàm lượng 1.121,61ng/ml; Có tìm thấy Codein với hàm lượng 392,01ng/ml.*

- Kết luận GDPY về thương tích số 81/BKL-TTPY ngày 25/8/2022 (BL191-193) của Trung tâm pháp y Sở y tế Lai Châu:

+ *Ngay khớp liên đốt 1, 2 ngón II bàn tay phải có vết thương có chiều từ dưới lên trên, từ trước ra sau, kích thước dài 1cm, rộng 0,5cm;*

+ *Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lương Văn H do thương tích gây nên hiện tại là 1% (một phần trăm);*

+ *Vật gây thương tích không xác định.*

- Kết luận GDPY về thương tích số 80/BKL-TTPY ngày 25/8/2022 (BL195-197) của Trung tâm pháp y Sở y tế Lai Châu:

+ *Vùng ngực bên trái trên đường nách giữa có 01 đám bầm tụ máu có chiều từ trên xuống dưới từ ngoài vào trong kích thước dài 7cm, rộng 6cm.*

Trên nền vết bầm tụ máu có vết thương kích thước dài 0,6cm rộng 0,2cm có chiều từ trên xuống dưới từ ngoài vào trong được khâu bởi 01 mũi chỉ chưa cắt chỉ.

+ *Tại 1/3 mặt trước cánh tay trái có đám bầm tụ máu kích thước dài 7,8cm rộng 5,6cm chiều hướng khó xác định.*

+ *Tại 1/3 mặt trước cánh tay trái có 01 vết thương hình chữ Y có chiều từ trên xuống dưới từ ngoài vào trong, một cạnh dài 1cm rộng 0,2cm, một cạnh dài 0,9cm rộng 0,2cm, thân chữ Y kích thước dài 4cm rộng 0,3cm được khâu bởi 08 mũi chỉ chưa cắt chỉ, vết thương sưng nề.*

+ *Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Văn T có thương tích gây nên hiện tại là 5% (năm phần trăm).*

+ *Vật gây thương tích không xác định được vì vết thương đã qua quá trình xử lý, điều trị.*

- *Kết luận GDPY về thương tích số 79/BKL-TTPY ngày 25/8/2022 (BL199-200) của Trung tâm pháp y Sở y tế Lai Châu:*

+ *Ngay đầu gối phải có 01 sẹo vết thương có chiều hướng không rõ, kích thước dài 0,3cm, rộng 0,1cm;*

+ *Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hồ Cảnh K do thương tích gây nên hiện tại là 1% (một phần trăm);*

+ *Vật gây thương tích không xác định được vì vết thương đã qua quá trình xử lý, điều trị.*

- *Giải thích KLGĐ số 555/PYQG-GĐ ngày 07/11/2022 (BL202) của Viện pháp y quốc gia, Bộ Y tế: Morphine, heroine, codein và 6-monoacetylmorphine là các chất ma túy nhóm opiat. Sau khi sử dụng các chất ma túy trên sẽ được hấp thu, phân bố vào máu và tới các bộ phận cơ thể.*

+ *Heroine khi được sử dụng sẽ chuyển hóa thành 6-monoacetylmorphine, sau đó thủy phân nhanh chóng thành morphine.*

+ *codein khi được sử dụng sẽ chuyển hóa một phần thành morphine.*

+ *Trong mẫu dịch dạ dày của Lò Văn I Morphine, codein và 6-monoacetylmorphine có thể do In đã sử dụng các chất trên bằng đường uống, tiêm hay hít.*

- *Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 25/8/2022 (BL222) của Hội đồng định giá tài sản huyện Sìn Hồ:*

+ *01 ĐTĐĐ nhãn hiệu OPPO F9 mua ngày 23/01/2019 thời điểm định giá tháng 10/2019: 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).*

+ *01 ĐTĐĐ nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy S7 màu Gold mua ngày 16/12/2018 thời điểm định giá tháng 10/2019: 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng).*

+ *Tổng tiền: 4.700.000 đồng (bốn triệu bảy trăm nghìn đồng).*

- Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 01/11/2022 (BL227-228) của Hội đồng định giá tài sản huyện Sìn Hồ: *01 con ngan đực, lông màu đen, khối lượng 2kg, thời điểm định giá tháng 10/2019: 180.000 đồng (một trăm tám mươi nghìn đồng).*

- Kết luận giám định số 68/KL-KTHS ngày 05/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu: *Các dấu vân tay in trên mẫu cần giám định và các dấu vân tay in trên mẫu so sánh là dấu vân tay của cùng một người.*

Bản cáo trạng số 86/CT-VKSLC-P1 ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố Lò Văn I về tội: “*Cố ý gây thương tích*”; “*Chống người thi hành công vụ*”; “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 2 Điều 134; khoản 2 Điều 330 và khoản 1 Điều 172 Bộ luật hình sự. Truy tố Lò Văn U về tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 172 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng về tội danh của I và U; khung hình phạt đối với bị cáo U. Căn cứ Điều 306/BLHS về khung hình phạt đối với Lò Văn I, bổ sung điểm c vào khoản 2 Điều 134 và bổ sung điểm b vào khoản 2 Điều 330. Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo có nhân thân xấu, không có tình tiết tăng nặng.

Về hình phạt: Đề nghị HĐXX

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 172; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38/BLHS đối với cả 02 bị cáo. Xử phạt mỗi bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*”. Miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38/BLHS. Xử phạt bị cáo I từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38/BLHS. Xử phạt bị cáo I 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

- Áp dụng Điều 55/BLHS tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Lò Văn I.

Áp dụng Điều 584, 585, 586, 589 buộc các bị cáo bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Cà Thị K2 đề nghị các bị cáo bồi thường con ngan theo giá trị định giá.

Những người bị hại anh Lường Văn H; anh Lê Văn T; anh Cà Văn T1 có mặt tại tòa phiên đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật; anh

H, anh T không yêu cầu bị cáo I bồi thường; anh T1 yêu cầu các bị cáo bồi thường trị giá chiếc điện thoại theo định giá.

Những người bị hại anh anh Lò Văn K1 và Hồ Cảnh K vắng mặt tại phiên tòa, trong đơn xin vắng mặt anh K1 và anh K đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật; anh K1 yêu cầu các bị cáo bồi thường trị giá chiếc điện thoại theo định giá; anh K không yêu cầu bị cáo I bồi thường.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Bản án số 74 ngày 22/7/2009 và Bản án số 58 ngày 10/7/2014 đều thể hiện Lò Văn I sinh năm 1983; trong vụ án này lý lịch bị cáo I thể hiện sinh năm 1984. Theo kết luận giám định số 68/KL-KTHS ngày 05/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đều là dấu vân tay của một người.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, kết quả giám định, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, có căn cứ để xác định:

- Hành vi Lò Văn I, Lò Văn U công nhiên chiếm đoạt tài sản: Khoảng 22 giờ ngày 18/10/2019 tại khu vực nghĩa trang thuộc bản Phiêng Phai, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ. Sau khi trộm cắp được 01 con ngan của bà Cà Thị K2 và bị anh Cà Văn T1, Lò Văn K1 truy đuổi, các bị cáo I và U đã có hành vi đánh lại anh T1 và anh K1, khi phát hiện 02 chiếc điện thoại (tổng trị giá 4.500.000 đồng) của anh T1 và anh K1 làm rơi I và U đã chiếm đoạt mang về bán lấy tiền tiêu sài. Hành vi của I và U đã cấu thành tội "*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 172 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nghiêm trọng, nhưng vì vụ lợi, bất chính, coi thường pháp luật. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự phân công cụ thể vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau.

- Hành vi Lò Văn I, Chống người thi hành công vụ và Cố ý gây thương tích:

+ Lần 1: Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, công nhân chiếm đoạt tài sản. Công an xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ nhiều lần triệu tập Lò Văn I lên làm việc, I không chấp hành. Khoảng 10 giờ ngày 28/10/2019 nhận được thông tin I đang có mặt tại nhà anh Lò Văn O (bản Pa Khóa, xã Pa Khóa), anh Hồ Cảnh K (trưởng công an xã) cùng anh Chang A C và anh Lò Văn H3 (công an viên) đến yêu cầu I về trụ sở làm việc. I không chấp hành và đã dùng 01 con dao nhọn (dài khoảng 25cm, lưỡi bằng kim loại chỗ rộng nhất khoảng 3cm, cán gỗ) đâm nhiều nhất về phía anh K, hậu quả anh K bị đâm vào đùi bên trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

+ Lần 2: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/8/2022 tại Km 470, tỉnh lộ 133, thuộc bản Noong Om, xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ. Khi phát hiện tổ công tác thực hiện Kế hoạch 681 của Công an tỉnh Lai Châu, phối hợp với Công an huyện Sìn hồ đang làm nhiệm vụ, ra hiệu lệnh kiểm tra. Lò Văn I không chấp hành hiệu lệnh, đã dùng con dao nhọn (dài 36,6cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 25,5cm, chỗ rộng nhất 03cm, cán bằng gỗ dài 11cm, đường kính 03cm) đâm nhiều nhất về phía tổ công tác. Hậu quả làm thành viên tổ công tác anh Lò Văn H tổn thương cơ thể 1% và anh Lê Văn T tổn thương cơ thể 5%.

Hành vi của bị cáo 02 lần cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước, xâm hại đến hoạt động đúng đắn của cơ quan Nhà nước, người thi hành công vụ. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai trái, bị luật pháp nghiêm cấm nhưng vì thiếu ý thức tôn trọng pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý vi phạm. Căn cứ vào các nhận định đã nêu, đối chiếu với quy định của pháp luật, có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 2 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Khi thực hiện hành vi “*Chống người thi hành công vụ*” bị cáo đã hai lần dùng dao nhọn, là hung khí nguy hiểm gây tổn hại cơ thể cho anh K (1%); anh H (1%) và anh T (5%). Xâm phạm sức khỏe của người thi hành công vụ. Hành vi đó của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Chứng cứ buộc tội các bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, kết luận bị cáo Lò Văn I phạm tội “*Công nhân chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 172; “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 2 Điều 330; “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lò Văn U phạm tội “*Công nhân chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 172 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo Lò Văn I và Lò Văn U không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên có nhân thân xấu thể hiện trước đây các bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (đã

được xóa án tích), nghiện ma túy; bị cáo I liên tục thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo I quanh co chối tội, trong quá trình truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; các bị cáo lại là người dân tộc thiểu số, trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế; cư trú tại địa bàn có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; HĐXX cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS đối với các bị cáo.

[5] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; đặc điểm nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc Lò Văn I bồi thường 2.500.000 đồng cho anh Cà Văn T1
- Buộc Lò Văn U bồi thường 2.200.000 đồng cho anh Lò Văn K1
- Buộc Lò Văn I và Lò Văn U bồi thường cho chị Cà Thị K2 giá trị con nagan đã trộm cắp là 180.000 đồng, mỗi bị cáo 90.000 đồng.

[7] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội, chất cấm, vật hết giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; vật còn giá trị sử dụng, hóa giá sung công quỹ Nhà nước; vật không liên quan đến hành vi phạm tội, là tài sản hợp pháp, trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[9] Các nội dung khác liên quan đến vụ án:

Đối tượng tên là B (theo lời khai của bị cáo I) không rõ nhân thân, lai lịch, là người rủ I đi mua ma túy, cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Hành vi “Trộm cắp tài sản” của I và U đã hết thời hiệu xử lý hành chính nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn I phạm các tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*”; “*Chống người thi hành công vụ*”; “*Cố ý gây thương tích*”. Bị cáo Lò Văn U phạm tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*”.

[2] Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 172; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58/BLHS đối với cả hai bị cáo:

- + Xử phạt Lò Văn I 06 (sáu) tháng tù về tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*”.
 - + Xử phạt Lò Văn U 06 (sáu) tháng tù về tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*”; thời hạn tính từ ngày bắt 25/8/2022.
 - Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Xử phạt Lò Văn I 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.
 - Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Xử phạt Lò Văn I 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”.
 - Áp dụng Điều 55/BLHS tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lò Văn I phải chịu 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 19/8/2022.
 - Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.
 - Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.
- [3] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS
- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói giấy niêm phong của Viện pháp y quốc gia, bên trong là 01 con dao; 01 chiếc quần dài; 01 chiếc áo cộc tay. 01 bao dao bằng gỗ (dài 25,5cm; rộng 4,5cm; dày 1,5cm). 01 đôi dép giả da màu nâu vàng. 01 phong bì thư của Viện khoa học hình sự bên trong gồm: Bụi đất lẫn chất màu trắng 0,531gam; vỏ bao gói mẫu. 01 chiếc quần dài (loại quần của lực lượng cảnh sát nhân dân) đã qua sử dụng, bị thủng một lỗ phần đùi bên trái.
 - Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX, màu đỏ đen, số khung: RLHJC4322AY245725, số máy: JC43E-5722280, dung tích xilanh: 109,1cm³, xe đã qua sử dụng, không gương, không biển kiểm soát.
 - Trả lại cho Lò Văn I: 01 điện thoại di động, loại bàn phím, màu đen, nhãn hiệu MASSTEL, đã qua sử dụng, Model: izi 104; IMEL1: 359366098753032; IMEL2: 359366098753040; bên trong lắp 01 sim Viettel số 0369013018.
- (Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Lai Châu với Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Lai Châu được lập vào hồi 15 giờ 05 phút, ngày 07 tháng 12 năm 2021)*
- [4] Trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584; 585; 586; 589/BLDS
- Buộc Lò Văn I bồi thường 2.500.000 đồng trị giá chiếc điện thoại cho anh Cà Văn T1.
 - Buộc Lò Văn U bồi thường 2.200.000 đồng trị giá chiếc điện thoại cho anh Lò Văn K1.
 - Buộc Lò Văn I và Lò Văn U bồi thường cho chị Cà Thị K2 giá trị con ngan đã trộm cắp là 180.000 đồng, mỗi bị cáo 90.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[6] Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333/BLTTHS, các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Bị hại;
- Lưu HS; Tổ HCTP; VP;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Đức Long